TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/QĐ-TA	*Phước Long, ngày 16 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Đặng Thị Vui

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 16/QĐ-TA ngày 25 tháng 4 năm 2023 và Thông báo hoãn phiên họp số 01/TB – TA ngày 09 tháng 05 năm 2023, đối với:

Họ và tên: Trần Ngọc T (Tên gọi khác: T phụt), Giới tính: Nam

Sinh năm 1991

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 6/12

Nguyên quán: Quảng Trị

Hộ khẩu thường trú: khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở: khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Con ông: Trần Ngọc B, sinh năm 1959 và bà Trần Thị S, sinh năm 1967.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Tất Thắng – Chuyên viên Phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã Phước Long (Văn bản ủy quyền số 01/GUQ-LĐTBXH ngày 16/5/2023).

2. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước: Ông Lê Đức Thọ – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trần Ngọc T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2008 đến nay, loại ma túy sử dụng là heroin, hình thức sử dụng chích trực tiếp heroin vào ven, sử dụng 02 lần/ngày, đã 02 lần bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc 24 tháng vào năm 2018 và năm 2020. Ngày 30/5/2022, T đến Công an phường P nộp giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 03/6/2022, UBND phường P ra Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Trần Ngọc T.

Ngày 06/3/2023, Công an phường P phối hợp với trạm y tế phường P tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với T, kết quả T dương tính với chất ma túy trong cơ thể và T thừa nhận đã sử dụng ma túy loại heroin. Nên Công an phường P đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021. Ngày 15/03/2023, Trung tâm y tế thị xã Phước Long xác định Trần Ngọc T nghiện ma túy loại Heroin. Hành vi của T đã vi phạm khoản 6 Điều 3 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy nên ngày 22/3/2023, UBND phường P ra Quyết định chấm dứt quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Ngày 31/3/2023, UBND phường P lập biên bản vi phạm hành chính đối với T về hành vi *trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma tuý mà tái nghiện* theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy Trần Ngọc T.

Tại buổi tiến hành họp xét: Đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội đề nghị đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước trong thời hạn 24 tháng.

Người bị đề nghị Trần Ngọc T vắng mặt tại phiên họp nên không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tuân thủ quy định pháp luật; quan điểm về việc áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính: Đủ căn cứ để áp dụng, thống nhất với đề nghị của Phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị được lập theo đúng quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; các điều 33, 40, 41, 42 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021.

Về nội dung đề nghị họp xét:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ cũng như ý kiến của những người tham gia phiên họp cho thấy, Trần Ngọc T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhiều năm, bị lệ thuộc vào ma túy, đã 02 lần được đưa đi cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng vào năm 2018 và năm 2020; sau khi chấp hành xong, T về địa phương sinh sống nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy, trong thời gian theo dõi quản lý tại địa phương, T vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy và được cơ quan có thẩm quyền xác định là người nghiện ma túy nên UBND phường P đã lập biên bản hành vi vi phạm và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Do đó, có đủ căn cứ để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Bản thân T nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây tổn hại cho sức khỏe của chính mình nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn khác tại địa phương, đồng thời tạo điều kiện cho T được chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm đoạn tuyệt với ma túy để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nên thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là 24 tháng như đề nghị của Cơ quan đề nghị và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và cần thiết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã Phước Long, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Phòng LĐTB&XH thị xã Phước Long;
- Viện kiểm sát, Công an thị xã Phước Long;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước;
- UBND, CA phường P;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt